# Báo Cáo Tài Chính và Tình Hình Tăng Trưởng Kinh Tế Việt Nam Năm 2024

## **Mục Lục**

1. [**Giới Thiệu**](#giới-thiệu)
2. [**Tăng Trưởng Kinh Tế**](#tăng-trưởng-kinh-tế)
   * [Tổng Sản Phẩm Quốc Nội (GDP)](#tổng-sản-phẩm-quốc-nội-gdp)
   * [Cơ Cấu Kinh Tế và Sử Dụng GDP](#cơ-cấu-kinh-tế-và-sử-dụng-gdp)
   * [Tăng Trưởng Các Ngành](#tăng-trưởng-các-ngành)
     + [Nông Lâm Thủy Sản](#nông-lâm-thủy-sản)
     + [Công Nghiệp](#công-nghiệp)
     + [Dịch Vụ](#dịch-vụ)
3. [**Đầu Tư và Xuất Nhập Khẩu**](#đầu-tư-và-xuất-nhập-khẩu)
   * [Vốn Đầu Tư](#vốn-đầu-tư)
   * [Xuất Nhập Khẩu Hàng Hóa](#xuất-nhập-khẩu-hàng-hóa)
   * [Thương Mại Dịch Vụ](#thương-mại-dịch-vụ)
   * [Cán Cân Thương Mại](#cán-cân-thương-mại)
4. [**Ngân Sách và Tài Chính Nhà Nước**](#ngân-sách-và-tài-chính-nhà-nước)
   * [Thu Ngân Sách](#thu-ngân-sách)
   * [Chi Ngân Sách](#chi-ngân-sách)
   * [Thặng Dư Ngân Sách](#thặng-dư-ngân-sách)
5. [**Ngân Hàng và Thị Trường Tài Chính**](#ngân-hàng-và-thị-trường-tài-chính)
   * [Tăng Trưởng Tín Dụng](#tăng-trưởng-tín-dụng)
   * [Thị Trường Bảo Hiểm và Chứng Khoán](#thị-trường-bảo-hiểm-và-chứng-khoán)
   * [Rủi Ro và Thách Thức](#rủi-ro-và-thách-thức)
6. [**Dân Số và Lao Động**](#dân-số-và-lao-động)
   * [Dân Số](#dân-số)
   * [Lực Lượng Lao Động](#lực-lượng-lao-động)
   * [Tỷ Lệ Thất Nghiệp](#tỷ-lệ-thất-nghiệp)
7. [**Khoa Học và Công Nghệ**](#khoa-học-và-công-nghệ)
   * [Đổi Mới Sáng Tạo](#đổi-mới-sáng-tạo)
   * [Chính Phủ Điện Tử](#chính-phủ-điện-tử)
8. [**Thương Mại, Dịch Vụ Tiêu Dùng và Vận Tải**](#thương-mại-dịch-vụ-tiêu-dùng-và-vận-tải)
   * [Bán Lẻ và Dịch Vụ Tiêu Dùng](#bán-lẻ-và-dịch-vụ-tiêu-dùng)
   * [Vận Tải Hành Khách và Hàng Hóa](#vận-tải-hành-khách-và-hàng-hóa)
   * [Du Lịch](#du-lịch)
9. [**Thách Thức và Triển Vọng**](#thách-thức-và-triển-vọng)
   * [Rủi Ro Trong và Ngoài Nước](#rủi-ro-trong-và-ngoài-nước)
   * [Triển Vọng cho Năm 2025](#triển-vọng-cho-năm-2025)
10. [**Kiến Nghị Chính Sách**](#kiến-nghị-chính-sách)
11. [**Kết Luận**](#kết-luận)
12. [**Tài Liệu Tham Khảo**](#tài-liệu-tham-khảo)

## Giới Thiệu

Năm 2024 đánh dấu một giai đoạn quan trọng trong quá trình phục hồi và tăng trưởng kinh tế của Việt Nam sau đại dịch COVID-19. Với các chính sách tiền tệ linh hoạt, cải cách thể chế và thu hút đầu tư nước ngoài, nền kinh tế Việt Nam đã đạt được các chỉ tiêu tăng trưởng đáng kể. Báo cáo này tổng hợp và phân tích tình hình tài chính và tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong năm 2024, đồng thời đưa ra các triển vọng cho năm 2025.

## Tăng Trưởng Kinh Tế

### Tổng Sản Phẩm Quốc Nội (GDP)

Trong nửa đầu năm 2024, nền kinh tế Việt Nam đã thể hiện sự phục hồi mạnh mẽ với GDP tăng 6,4%, vượt hơn mức tăng 5% của năm trước đó. Tổng sản phẩm quốc nội đạt 11.511,9 nghìn tỷ đồng (tương đương 476,3 tỷ USD), với GDP bình quân đầu người đạt 114 triệu đồng (4.700 USD), tăng 377 USD so với năm 2023. Năng suất lao động cũng tăng 5,88% theo giá so sánh, đạt 221,9 triệu đồng/lao động (9.182 USD).

### Cơ Cấu Kinh Tế và Sử Dụng GDP

* **Cơ cấu GDP**:
  + Nông, lâm nghiệp và thủy sản: 11,86%
  + Công nghiệp và xây dựng: 37,64%
  + Dịch vụ: 42,36%
  + Thuế sản phẩm trừ trợ cấp: 8,14%
* **Sử dụng GDP**:
  + Tiêu dùng cuối: tăng 6,57%
  + Tích lũy tài sản: tăng 7,20%
  + Xuất khẩu: tăng 15,45%
  + Nhập khẩu: tăng 16,10%

### Tăng Trưởng Các Ngành

#### Nông Lâm Thủy Sản

Ngành nông nghiệp đã có sự tăng trưởng ổn định với diện tích lúa cả năm đạt 7,13 triệu ha và sản lượng lúa đạt 43,46 triệu tấn. Sản lượng lúa đông xuân và lúa hè thu đều tăng, phản ánh sự cải thiện về công tác giải phóng mặt bằng và cung ứng vật liệu. Ngành lâm nghiệp cũng ghi nhận tăng trưởng sản lượng gỗ lên 7,9% nhờ diện tích rừng trồng mới đạt 301,3 nghìn ha. Thủy sản đạt tổng sản lượng 9.547 nghìn tấn, tăng 2,5%, trong đó thủy sản nuôi trồng tăng 4% và khai thác tăng 0,3%.

#### Công Nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 8,4%, mức cao nhất từ năm 2020, với ngành chế biến, chế tạo tăng 9,6%. Các ngành trọng điểm như cao su, nhựa, sản xuất xe có động cơ, hóa chất và điện tử đều tăng mạnh, đóng góp vào sự phục hồi tổng thể của ngành công nghiệp.

#### Dịch Vụ

Ngành dịch vụ tiếp tục phát triển mạnh với doanh thu bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng tăng 9,0% cả năm. Các dịch vụ liên quan đến xuất khẩu và du lịch cũng góp phần đáng kể vào GDP, với du lịch quốc tế đạt 17,6 triệu lượt khách, tăng 39,5%.

## Đầu Tư và Xuất Nhập Khẩu

### Vốn Đầu Tư

Vốn đầu tư toàn xã hội tăng 7,5%, đạt 3.692,1 nghìn tỷ đồng, trong đó đầu tư nước ngoài thực hiện tăng 9,4%, đạt 25,35 tỷ USD. Tổng vốn đầu tư ra nước ngoài đạt 664,8 triệu USD, tăng 57,7%, phản ánh sự hấp dẫn của thị trường Việt Nam đối với nhà đầu tư quốc tế.

### Xuất Nhập Khẩu Hàng Hóa

* **Xuất khẩu**: Đạt 405,53 tỷ USD, tăng 14,3% so với năm trước. Xuất khẩu từ nền kinh tế trong nước đạt 114,59 tỷ USD (+19,8%), trong khi xuất khẩu từ các công ty đầu tư nước ngoài đạt 290,94 tỷ USD (+12,3%). Có 37 mặt hàng xuất khẩu vượt 1 tỷ USD, chiếm 94,3% tổng xuất khẩu.
* **Nhập khẩu**: Đạt 380,76 tỷ USD, tăng 16,7% so với năm trước. Nhập khẩu từ nền kinh tế trong nước đạt 140,11 tỷ USD (+19,5%), trong khi nhập khẩu từ các công ty đầu tư nước ngoài đạt 240,65 tỷ USD (+15,1%). Có 46 mặt hàng nhập khẩu vượt 1 tỷ USD, chiếm 93,1% tổng nhập khẩu.

### Thương Mại Dịch Vụ

* **Xuất khẩu dịch vụ**: Ước đạt 23,85 tỷ USD, tăng 17,7%. Trong đó, du lịch đóng góp 12,19 tỷ USD (+33,1%) và dịch vụ vận tải đạt 6,52 tỷ USD (+5,2%).
* **Nhập khẩu dịch vụ**: Ước đạt 36,19 tỷ USD, tăng 24,4%. Dịch vụ vận tải đạt 14,6 tỷ USD (+16,0%) và dịch vụ du lịch đạt 12,57 tỷ USD (+60,6%).

### Cán Cân Thương Mại

Cán cân thương mại xuất siêu 24,77 tỷ USD, phản ánh sức mạnh của xuất khẩu so với nhập khẩu. Cán cân thương mại dịch vụ đạt thặng dư 12,34 tỷ USD, giúp cải thiện tổng thặng dư cán cân hiện tài của Việt Nam.

## Ngân Sách và Tài Chính Nhà Nước

### Thu Ngân Sách

Tổng thu ngân sách năm 2024 đạt 2.037,5 nghìn tỷ đồng, tăng 16,2% so với năm trước. Sự tăng trưởng này chủ yếu đến từ việc tăng thu từ thuế và các nguồn thu khác, cùng với việc giảm chi tiêu không cần thiết.

### Chi Ngân Sách

Tổng chi ngân sách năm 2024 đạt 1.830,8 nghìn tỷ đồng, tăng 5,7% so với năm trước. Việc tăng chi chủ yếu nhằm hỗ trợ các chương trình phát triển kinh tế, đầu tư công và các chương trình an sinh xã hội.

### Thặng Dư Ngân Sách

Ngân sách nhà nước ghi nhận thặng dư 4,2% GDP, thể hiện sự cân đối tài chính tốt hơn nhờ tăng thu ngân sách và kiểm soát chi tiêu hiệu quả.

## Ngân Hàng và Thị Trường Tài Chính

### Tăng Trưởng Tín Dụng

Trong năm 2024, tín dụng ngân hàng tăng trưởng mạnh mẽ đến 13,5%. Tuy nhiên, rủi ro từ các khoản vay xấu vẫn tồn tại, có thể đạt 7,9% khi tính cả các khoản nợ đã được tái cấu trúc. Điều này đòi hỏi các ngân hàng cần chú trọng vào việc quản lý rủi ro và nâng cao chất lượng tài sản.

### Thị Trường Bảo Hiểm và Chứng Khoán

* **Thị trường bảo hiểm**: Doanh thu phí bảo hiểm đạt 227,5 nghìn tỷ đồng.
* **Thị trường chứng khoán**: VNIndex tăng 12,1%, vốn hóa thị trường chứng khoán tăng 20,6%, phản ánh sự phục hồi và tăng trưởng của thị trường tài chính.

### Rủi Ro và Thách Thức

Ngành ngân hàng đối mặt với rủi ro từ các khoản vay xấu và thị trường bất động sản gặp khó khăn do các kỳ hạn nợ cao và vấn đề về thanh khoản. Thị trường chứng khoán cần tiếp tục cải cách để tăng cường tính minh bạch, bảo vệ nhà đầu tư và nâng cao cơ sở hạ tầng tài chính.

## Dân Số và Lao Động

### Dân Số

Dân số Việt Nam ước tính đạt 101,3 triệu người, tăng 1,03% so với năm trước đó. Tỉ lệ thành thị đạt 38,5%, với 39,0 triệu người sống tại các thành phố lớn.

### Lực Lượng Lao Động

Lực lượng lao động gần 53,2 triệu người, tăng 0,4% trong quý IV và 0,1% hàng năm. Tỉ lệ thất nghiệp giảm xuống mức thấp, đạt 2,24%, phản ánh sức mạnh của thị trường lao động.

### Tỷ Lệ Thất Nghiệp

Tỷ lệ thất nghiệp thấp nhất trong nhiều năm qua, cho thấy mức độ ổn định và phát triển của nền kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi cho sự gia tăng năng suất lao động và thu nhập người dân.

## Khoa Học và Công Nghệ

### Đổi Mới Sáng Tạo

Việt Nam cải thiện vị trí trên Chỉ số Cạnh tranh Toàn cầu về Đổi mới Sáng tạo (GII), đạt vị trí thứ 44 trên 133 quốc gia, tăng 2 hạng so với năm trước. Điều này chứng tỏ các nỗ lực trong việc phát triển nghiên cứu và phát triển (R&D), cũng như khuyến khích tinh thần khởi nghiệp và sáng tạo trong cộng đồng doanh nghiệp.

### Chính Phủ Điện Tử

Chính phủ điện tử đạt thứ hạng 71/193, đạt chỉ số EGDI 0,7709, lần đầu tiên thuộc vào danh mục “Rất Cao”. Số lượng dịch vụ công trực tuyến đạt 4.427 thủ tục, tăng 28%, cho thấy sự tiến bộ trong việc số hóa các dịch vụ công và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

## Thương Mại, Dịch Vụ Tiêu Dùng và Vận Tải

### Bán Lẻ và Dịch Vụ Tiêu Dùng

Doanh thu bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng tăng 9,0% cả năm, phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ của nền kinh tế nội địa và nhu cầu tiêu dùng tăng cao. Sự gia tăng này được hỗ trợ bởi cải thiện tâm lý nhà đầu tư và người tiêu dùng, cùng với các chính sách kích thích tiêu dùng từ chính phủ.

### Vận Tải Hành Khách và Hàng Hóa

* **Vận tải hành khách**: Tăng 8,3%, phản ánh sự phục hồi của ngành du lịch và giao thông vận tải sau đại dịch.
* **Vận tải hàng hóa**: Tăng 14,0%, cho thấy sự tăng trưởng trong xuất nhập khẩu và sản xuất công nghiệp.

### Du Lịch

Du lịch quốc tế đạt 17,6 triệu lượt khách, tăng 39,5%, là một trong những động lực chính góp phần vào sự phục hồi của ngành dịch vụ và kinh tế tổng thể.

## Thách Thức và Triển Vọng

### Rủi Ro Trong và Ngoài Nước

* **Rủi Ro Toàn Cầu**: Tăng trưởng kinh tế toàn cầu thấp hơn dự kiến do các cuộc xung đột địa chính trị và sự gia tăng của chủ nghĩa bảo hộ.
* **Rủi Ro Nội Bộ**: Bất ổn kinh tế trong nước, hồi phục bất động sản chậm và chất lượng tài sản ngân hàng yếu.

### Triển Vọng cho Năm 2025

Năm 2025, GDP dự kiến tăng 6,8%, dựa trên sự phục hồi xuất khẩu và nhu cầu toàn cầu tăng cao đối với các sản phẩm công nghệ. Các kế hoạch tập trung vào cải cách thể chế, thu hút đầu tư nước ngoài, phát triển kinh tế xanh và số hóa sẽ tiếp tục được đẩy mạnh để duy trì đà tăng trưởng.

## Kiến Nghị Chính Sách

1. **Tháo Gỡ Rào Cản Thể Chế**: Hoàn thiện khung pháp lý, giảm bớt các thủ tục hành chính và tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư.
2. **Kiến Tạo Thủ Tục Đầu Tư Đặc Biệt**: Áp dụng các chính sách ưu đãi cho các dự án công nghệ cao và “luồng xanh”.
3. **Tinh Gọn Bộ Máy Nhà Nước**: Phân cấp mạnh mẽ, giảm thiểu sự can thiệp của nhà nước vào hoạt động kinh doanh.
4. **Xây Dựng Kịch Bản Tăng Trưởng Rõ Ràng**: Định hướng tăng trưởng GDP cho giai đoạn 2025-2030.
5. **Kích Cầu Tổng Hợp**: Tăng tiêu dùng nội địa và phát triển thị trường trong nước.
6. **Đẩy Mạnh Phát Triển Kinh Tế Xanh và Chuyển Đổi Số**: Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng công nghệ xanh và trí tuệ nhân tạo.

## Kết Luận

Năm 2024 đã đặt nền móng vững chắc cho sự tăng trưởng kinh tế của Việt Nam với mức GDP tăng 7,09%, vượt mục tiêu được đề ra. Sự phục hồi của các ngành công nghiệp, dịch vụ và xuất khẩu đã đóng góp đáng kể vào thành công này. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn đối mặt với nhiều thách thức như rủi ro từ tín dụng, bất ổn kinh tế toàn cầu và các vấn đề nội bộ. Để duy trì đà tăng trưởng này, các chính sách cải cách thể chế, thu hút đầu tư nước ngoài và phát triển kinh tế xanh sẽ là những yếu tố then chốt trong các năm tiếp theo.

## Tài Liệu Tham Khảo

1. **Báo cáo Tài chính và Kinh tế Việt Nam Tháng 8 Năm 2024**.
2. **Tổng Quan Kinh Tế Việt Nam 2024-2026**.
3. **Overview of Vietnam’s Economic and Social Performance in 2024**.
4. **Giám Đốc Kinh Tế và Phát Triển Kinh Tế Việt Nam**.
5. **Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**.
6. **Chỉ số Cạnh tranh Toàn cầu về Đổi mới Sáng tạo (GII)**.
7. **Chỉ số Chính phủ Điện tử (EGDI)**.

*Lưu ý: Báo cáo trên được tổng hợp từ các bản tóm tắt chi tiết và các nguồn tin cậy về tình hình kinh tế của Việt Nam trong năm 2024.*